

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 26 tháng 3 năm 2025

**DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP, GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP
VÀ NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**
(Kèm theo Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 26/3 /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

I. DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP CÔNG LẬP

STT	TÊN TỔ CHỨC	ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI
1	Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh (Quyết định số 7416/QĐ-UB-TC ngày 03/12/1997 của UBND tỉnh)	Số 06, đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	0693.640.296 (Tổng đài Công an tỉnh 0693.640.100)
2	Trung tâm Pháp Y tỉnh, Sở Y tế (Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh)	Số 11, đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	02963.852.293

II. DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	TÊN TỔ CHỨC	LĨNH VỰC	CHUYÊN NGÀNH	NGƯỜI ĐẠI DIỆN
1	Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang Địa chỉ: Số 11, Lê Triệu Khiết, Mỹ Bình, Long Xuyên, tỉnh An Gian (Quyết định số 307/QĐ-BHXXH	Bảo hiểm	Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN	02963.855.267

	ngày 31/3/2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)			
2	Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng An Giang Địa chỉ: số 1 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 15/8/2015 của UBND tỉnh)	Xây dựng	1. Giám định tư pháp về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng. 2. Giám định tư pháp về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. 3. Giám định tư pháp về chất lượng bộ phận công trình xây dựng, công trình xây dựng và sự cố công trình xây dựng. 4. Giám định tư pháp về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan.	Ông Trần Anh Quân Giám đốc Trung tâm
3	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng và Giao thông An Giang. Địa chỉ: số 4E3, đường Thành Thái, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 15/8/2015 của UBND tỉnh)	Xây dựng	1. Giám định tư pháp về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng. 2. Giám định tư pháp về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. 3. Giám định tư pháp về chất lượng bộ phận công trình xây dựng, công trình xây dựng và sự cố công trình xây dựng. 4. Giám định tư pháp về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình. 5. Giám định tư pháp về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan.	Nguyễn Thanh Nam, Giám đốc Công ty

III. DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP

S T T	Họ và tên	Năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn (2)	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Ghi chú
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm			
I. KỸ THUẬT HÌNH SỰ: 23 NGƯỜI							
	Phan Văn Thơ	1958	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 08/10/1998	Nghỉ hưu
	Nguyễn Thanh Hải	1968	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 7416/QĐ-UBND ngày 03/12/1997	
	Nguyễn Quốc Việt	1966	x		Giám định dấu vết cơ học, súng đạn	Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 07/10/2009	Nghỉ hưu (QĐ số 4158/QĐ-CAT-PX01 ngày 29/8/2023
	Nguyễn Kiều Thúy	1975	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 27/01/2015	
	Nguyễn Phước Thịnh	1971	x		Giám định kỹ thuật số - điện tử	Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	
	Trần Quốc Hà	1977	x		Giám định dấu vết đường vân	Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 04/9/2008	

	Nguyễn Thị Mỹ Hà	1979	x		Giám định hóa học	Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 07/10/2009	
	Đinh Hoàng Diệt	1984	x		Giám định sinh học	Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 30/10/2012	Chuyển công tác
	Nguyễn Thành Sang	1984	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 2581/QĐ-UBND ngày 13/12/2013	
	Nguyễn Tấn Huy	1980	x		Giám định cháy nổ và sự cố kỹ thuật	Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 23/5/2013	
	Trương Công Văn	1984	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2015	Xuất ngũ (QĐ số 108/QĐ- CAT-PX01 ngày 29/01/2024
	Trần Thị Trang	1988	x		Giám định sinh học	Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2015	Chuyển công tác
	Nguyễn Hòa Bình	1985	x		Giám định kỹ thuật số - điện tử	Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 11/02/2020	Chuyển công tác
	Giáp Thanh Tiễn	1984	x		Giám định dấu vết đường vân	Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2015	
	Vũ Văn Xuyến	1989	x		Giám định pháp y	Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	

	Cao Dương Hoài Thu	1988	x		Giám định sinh học	Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	
	Nguyễn Đăng Khoa	1978	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2018	
	Trương Công Toàn	1990	x		Giám định pháp y	Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 22/12/2017	
	Nguyễn Thanh Sơn	1979	x		Giám định dấu vết cơ học	Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 11/02/2020	
	Trần Mạnh Phi	1989	x		Giám định tài liệu	Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 11/02/2020	
	Lê Đình Thành	1993	x		Giám định pháp y	Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	
	Nguyễn Mạnh Cường	1993	x		Giám định pháp y	Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	
II. PHÁP Y: 10 NGƯỜI							
	Huỳnh Xuân Thuận	1992	x		Giám định dấu vết cơ học	Quyết định số 2889/QĐ-BCA ngày 02/5/2024	
	Nguyễn Quang Hiền		x		Pháp y	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 07/02/2006	
	Nguyễn Liên Hiệp	1969		x	Pháp y	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 07/02/2006	

	Trần Thanh Phong	1970		x	Pháp y	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 07/02/2006	không liên lạc được
	Nguyễn Văn Khoa	1967		x	Pháp y	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 07/02/2006	
	Bùi Thị Xuân Nga	1966		x	Pháp y	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 07/02/2006	
	Trần Tuấn Huy	1969		x	Pháp y	Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 26/5/2006	
	Trương Văn Thống	1968	x		Pháp y	Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 18/3/2013	
	Dương Thị Truyền	1954		x	Pháp y	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 07/02/2006	không liên lạc được
	Lê Thị Hồng Nga	1975	x		Pháp y	Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 17/8/2018	
	Huỳnh Tuấn Nhi	1983	x		Pháp y	Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 07/5/2024	

III. VĂN HÓA: 05 NGƯỜI

	Trương Bá Trạng	1966		x	Văn hóa	Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 29/7/2014	
	Đào Sĩ Tuấn	1966		x	Văn hóa	Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 29/7/2014	
	Bùi Thị Phương Mai	1975		x	Văn hóa	Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 29/3/2018	
	Đặng Thị Ngọc Tư	1989		x	Văn hóa	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 06/2/2025	
	Nguyễn Thị Thùy Trang	1975		x	Văn hóa	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 06/2/2025	
IV. TÀI CHÍNH: 12 (04 NGƯỜI SỞ TÀI CHÍNH + 08 NGƯỜI PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH)							
	Trần Đình Thư	1963		x	Tài chính	Quyết định số 1153/QĐ.UBND ngày 14/4/2017	Nghỉ hưu theo QĐ số 139/QĐ-STC ngày 01/10/2024 của GD Sở TC
	Đinh Ngọc Thanh Tuyền	1981		x	Tài chính	Quyết định số 159/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	Chức vụ hiện tại: Phó TP Tài chính – Hành chính Sự nghiệp Sở Tài chính

	Trần Quang Vinh	1986		x	Tài chính	Quyết định số 159/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Nguyễn Thị Thùy Trang	1970		x	Tài chính	Quyết định số 159/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Liêu Anh Kiệt	1984		x	Tài chính	Quyết định số 160/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Từ Phú Tiên	1982		x	Tài chính	Quyết định số 161/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	Chức vụ hiện tại: Phó TP tài chính – Kế hoạch huyện CT
	Trần Phước Hữu	1976		x	Tài chính	Quyết định số 162/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Nguyễn Đức Huy	1980		x	Tài chính	Quyết định số 163/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Nguyễn Thị Huệ	1973		x	Tài chính	Quyết định số 164/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Nguyễn Huy Cường	1970		x	Tài chính	Quyết định số 165/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	Chức vụ hiện tại: Chủ tịch UBND xã Bình Mỹ, huyện CP
	Lê Phát Tân	1990		x	Tài chính	Quyết định số 166/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	
	Nguyễn Thị Thùy Trang	1975		x	Tài chính	Quyết định số 167/QĐ.UBND ngày 25/01/2022	

V. NÔNG NGHIỆP VÀ PTNTT: 02 NGƯỜI							
	Nguyễn Tâm Em	1981		x	Thủy sản	Quyết định số 1174/QĐ.UBND ngày 29/6/2010	
	Trần Anh Dũng	1967		x	Thủy sản	Quyết định số 1174/QĐ.UB ngày 29/6/2010	
VI. TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 04 NGƯỜI							
	Đặng Tiến Thịnh	1970		x	Đo đạc bản đồ	Quyết định số 3071/QĐ-UBND ngày 17/10/2017	
	Mai Minh Trang Khôi	1983		x	Đất đai	Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	
	Đặng Hữu thắng	1989		x	Môi trường	Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	
	Nguyễn Hoàng Phú	1982		x	Đất đai	Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	
VII. KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 01 NGƯỜI							
	Lê Hữu Thanh	1968		x	Khoa học công nghệ	Quyết định số 1174/QĐ.UBND ngày 29/6/2010	
VIII. XÂY DỰNG: 02 NGƯỜI							
	Lê Hoàng Minh	1959		x	Xây dựng	Quyết định số 1174/QĐ.UBND ngày 29/6/2010	Nghỉ hưu
	Trần Anh Quân	1969		x	Xây dựng	Quyết định số 1882/QĐ.UBND	

						ngày 09/8/2018	
IX. Y TẾ: 01 NGƯỜI							
	Lê Minh Uy	1965		x	VS-ANTP	Quyết định số 1434/QĐ.UBND ngày 22/8/2011	Nghỉ việc theo Quyết định số 934/QĐ-SYT ngày 03/10/2024
X. THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: 07 NGƯỜI							
	Nguyễn Thanh Hải	1973		x	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh	
	Trần Trung Hiếu	1974		x	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 01/10/2021	
	Võ Minh Tuấn	1982		x	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 01/10/2021	
	Trần Lệ Xuân	1976		x	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh	
	Lê Việt Phương	1976		x	Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 01/10/2021	Nơi công tác Trường CĐ nghề AG
	Dương Hoàng Vũ	1981		x	Báo chí	Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 06/11/2024	
	Từ Đỗ Minh Trí	1984		x	Công nghệ thông tin	Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 06/11/ 2024	
XI. THUẾ: 27 NGƯỜI							
	Nguyễn Bảo Huy	1973		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Hình Quốc Hải	1966		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	

	Nguyễn Thành Sang	1970		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Châu Thanh Liêm	1976		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Bùi Phước Anh Tài	1971		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Nguyễn Văn Nam	1972		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Huỳnh Văn Lập	1965		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Nguyễn Hoàng Minh	1971		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Nguyễn Văn Đông	1971		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Phan Thành Tợn	1966		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	
	Lương Huỳnh Long	1966		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	Đã điều chỉnh theo QĐ số 3000/QĐ- BTC ngày 20/12/2024
	Phạm Văn Thuận	1974		x	Thuế	Quyết định số 2433/QĐ-BTC ngày 22/11/2022	Đã điều chỉnh theo QĐ số 3000/QĐ- BTC ngày 20/12/2024
	Nguyễn Hữu Đức	1972					

				x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Lý Hoàng Trọng	1970		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Lê Văn Nhờ	1968		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Trương Minh Hải	1973		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Nguyễn Đức Dũng	1966		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Trương Tấn Sang	1971		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Trần Hoàng Phong	1966		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Lê Khương Thoại	1966		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Nguyễn Thành Tuấn	1967		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Nguyễn Thị Minh Phượng	1969		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	

	Trần Thanh Hà	1970		x	Thuế	Quyết định số 2521/QĐ.BTC ngày 02/12/2019	
	Ôn Thanh Tuấn	1983		x	Thuế	Quyết định số 3002/QĐ.BTC ngày 20/12/2024	
	Trần Văn Thành	1966		x	Thuế	Quyết định số 3002/QĐ.BTC ngày 20/12/2024	
	Nguyễn Thanh Tùng	1973		x	Thuế	Quyết định số 3002/QĐ.BTC ngày 20/12/2024	
	Nguyễn Hoàng Vũ	1974		x	Thuế	Quyết định số 3002/QĐ.BTC ngày 20/12/2024	
XII. NGÂN HÀNG: 10 NGƯỜI							
	Lê Đỗ Ngọc Đĩnh	1990		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	Chức vụ hiện tại: Quyền Chánh thanh tra, giám sát ngân hàng - NHNNCNT AG
	Nguyễn Minh Đức	1990		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	
				x	Hoạt động	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc	

	Trần Lăng Hoàng Hạc	1984			ngân hàng	NHNN Việt Nam	
	Lê Tiến Lập	1988		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	
	Nguyễn Thị Thúy Loan	1985		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	
	Lê Thị Thanh Mai	1973		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	
	Lưu Nguyễn Bảo Ngọc	1983		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	Chức vụ hiện tại: PTP Tổng hợp – Kế toán - NNNNCNT AG
	Trần Thị Tuyết	1988		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	
	Trần Trọng Triết	1968		x	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 516/QĐ-NHNN ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	Chức vụ hiện tại: TP, Phòng tổng hợp – kế toán - NHNNCNA G
						Quyết định số 516/QĐ-NHNN	Chức vụ hiện

	Nguyễn Bảo Trúc	1975		x	Hoạt động ngân hàng	ngày 24/03/2020 của Thống đốc NHNN Việt Nam	tại: Chuyên viên Thanh tra, Giám sát ngân hàng - NHNNCNT AG
XIII. GIAO THÔNG VẬN TẢI: 21 NGƯỜI							
	Nguyễn Thiện Bằng	1969		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 19/7/2019	
	Hồ Minh Úc	1967		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 19/7/2019	
	Nguyễn Trung Hiếu	1981		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 19/7/2019	
	Huỳnh Công Tấn	1980		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 19/7/2019	
	Phan Thái Bảo	1987		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 19/7/2019	
	Nguyễn Hoài Nhân	1988		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 14/3/2022	
	Nguyễn Hữu Thái	1982		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 07/9/2022	
	Nguyễn Tấn Khoa	1984		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 07/9/2022	
	Đàm Văn Hoàng Hiếu	1985		x	Giao thông Vận tải	Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 07/9/2022	
	Lê Quốc Hưng	1981		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND	

						ngày 30/12/2024	
	Phạm Quốc Hoàng	1990		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Huỳnh Trí Minh	1976		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Trần Ngọc Đức	1979		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Lâm Vĩnh Cường	1980		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Đặng Thanh Huyền	1983		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Cao Thị Thu Loan	1980		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Nguyễn Đức Hòa	1979		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Từ Ngọc Điền	1987		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Võ Minh Chánh	1974		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Phạm Bảo Toàn	1981		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
	Nguyễn Văn Ngọc	1978		x	GTVT	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	
XIV. HẢI QUAN: 01 NGƯỜI							
	Lê Ái Quân	1977		x	Hải quan	Quyết định số 1845/QĐ-BTC ngày 21/9/2021	

XV. KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: 04 NGƯỜI

	Chau Râm Qui Rút	1985		x	Đầu tư công	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/10/2024	
	Trần Thanh Diễm	1975		x	Đầu tư ngoài ngân sách	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/10/2024	
	Mai Phạm Trung Hòa	1986		x	Đấu thầu	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/10/2024	
	Nguyễn Văn Dũng	1978		x	Đăng ký kinh doanh; Hợp tác xã	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14/10/2024	

IV. DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Lĩnh vực chuyên môn	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp	Quyết định công nhận
I. XÂY DỰNG 04 người					
1.	Lâm Phú Tân	1975	Xây dựng	1. Giám định tư pháp về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. 2. Giám định tư pháp về chất lượng bộ phận công trình xây dựng, công trình xây dựng và sự cố công trình xây dựng.	Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 15/8/2015 của UBND tỉnh

				3. Giám định tư pháp về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình.	
2.	Nguyễn Thị Hảo	1976	Xây dựng	1. Giám định tư pháp về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng. 2. Giám định tư pháp về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. 3. Giám định tư pháp về chất lượng bộ phận công trình xây dựng, công trình xây dựng và sự cố công trình xây dựng. 4. Giám định tư pháp về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan.	Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 15/8/2015 của UBND tỉnh
3.	Nguyễn Thành Nam	1981	Xây dựng	1. Giám định tư pháp về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng. 2. Giám định tư pháp về chất lượng thiết kế xây dựng. 3. Giám định tư pháp về chất lượng bộ phận công trình xây dựng, công trình xây dựng và sự cố công trình xây dựng. 4. Giám định tư pháp về chi phí xây dựng công trình.	Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 30/12/2024
4.	Lê Văn Cần	1992	Xây dựng	1. Giám định tư pháp về sự tuân thủ các	Quyết định số

				quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng. 2. Giám định tư pháp về chất lượng khảo sát xây dựng. 3. Giám định tư pháp về chất lượng thiết kế xây dựng. 4. Giám định tư pháp về chất lượng bộ phận công trình xây dựng, công trình xây dựng và sự cố công trình xây dựng. 5. Giám định tư pháp về chi phí xây dựng công trình.	2085/QĐ-UBND ngày 30/12/2024
II. CÔNG THƯƠNG: 13 người					
5.	Vương Đức Cường	1972	Kỹ sư cơ khí	Quản lý nhà nước về lĩnh vực Công nghiệp	Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh
6.	Nguyễn Minh Triết	1984	Kỹ sư điện công nghiệp	Quản lý nhà nước về lĩnh vực điện lực	Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh
7.	Đỗ Thành Danh	1982	Cao đẳng điện tử, Cử nhân quản trị kinh doanh	Quản lý năng lượng về lĩnh vực điện lực	Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh
8.	Thái Quốc Phong	1974	Phòng Quản lý năng lượng	Năng lượng	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
9.	Trần Thanh Tuấn	1975	Phòng Quản lý thương	Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	Quyết định số

			mại		114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
10.	Võ Quốc Hùng	1983	Phòng Quản lý thương mại	Xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
11.	Cao Phan Tâm Yên	1984	Phòng Quản lý công nghiệp	Hóa chất	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
12.	Phạm Thị Minh	1976	Phòng Quản lý công nghiệp	Công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
13.	Mai Chí Cường	1987	Phòng Quản lý năng lượng	Năng lượng	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
14.	Nguyễn Thụy Mai Khanh	1987	Phòng Quản lý năng lượng	Năng lượng	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
15.	Huỳnh Nguyễn Duy Phương	1981	Phòng Quản lý Công nghiệp	An toàn thực phẩm lĩnh vực công thương	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
16.	Hồ Xuân Hoa	1990	Phòng Quản lý Công nghiệp	An toàn thực phẩm lĩnh vực công thương	Quyết định số 114/QĐ-UBND

					ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
17.	Phan Phước Dư	1987	Phòng Quản lý công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh
III. NGÂN HÀNG 06 người					
18.	Võ Hồng Nho	1972	Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh An Giang	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 1635/QĐ-NHNN ngày 01/8/2017
19.	Phan Huỳnh Vững	1990	Kinh tế, tài chính ngân hàng	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 116/QĐ-ANG ngày 16/8/2021
20.	Nguyễn Thị Hải Loan	1988	Thạc sĩ tài chính - ngân hàng	Hoạt động ngân hàng	Quyết định số 70/QĐ- ANG ngày 05/5/2022
IV. THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: 05 người					
21.	Nguyễn Thanh Hiền	1977	Chánh thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 221/QĐ-STTTT ngày 16/12/2022
22.	Trần Trường Giang	1979	Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 221/QĐ-STTTT ngày 16/12/2022
23.	Tăng Thành Nhơn	1979	Phó Chánh Thanh tra, Sở Thông tin và Truyền thông	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 221/QĐ-STTTT ngày 16/12/2022
24.	Trần Trung	1983	Chuyên viên Phòng	Thông tin và truyền thông	Quyết định số

	Chánh		Công nghệ thông tin - Bưu chính- Viễn thông		221/QĐ-STTTT ngày 16/12/2022
25.	Nguyễn Đức Thuận	1987	Trưởng phòng Công nghệ thông tin- Bưu chính - viễn thông - Sở Thông tin và Truyền thông	Thông tin và truyền thông	Quyết định số 221/QĐ-STTTT ngày 16/12/2022
V. BẢO HIỂM XÃ HỘI					
26.	Lê Minh Tâm	1964	Trưởng phòng Chế độ BHXH	Giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội	Quyết định số 307/QĐ-BHXH ngày 31/3/2021
27.	Châu Hoàng Dũng	1969	Trưởng phòng Giám định BHYT	Bảo hiểm y tế	Quyết định số 307/QĐ-BHXH ngày 31/3/2021
28.	Lê Thị Kiều Nga	1975	Phó trưởng phòng Truyền thông	Quản lý thu Bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN	Quyết định số 307/QĐ-BHXH ngày 31/3/2021
VI. TƯ PHÁP: 02 người					
32.	Nguyễn Thị Thúy Vi	1981	Trưởng phòng BTTP	Luật sư	Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 11/12/2024
33.	Nguyễn Hòa hiệp	1986	Phó trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật	Phổ biến, giáo dục pháp luật	